

# GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC KINH TẾ VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Lê Minh Điển\*

Việt Nam và Campuchia là hai nước láng giềng có nhiều điểm gần gũi, tương đồng về địa lý, xã hội. Trong lịch sử, hai nước đã cùng chung chiến hào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, giúp nhau lật đổ chế độ diệt chủng và ngày nay đang hợp tác giúp đỡ lẫn nhau xây dựng và bảo vệ đất nước vì sự phồn vinh của mỗi quốc gia, vì sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân mỗi nước. Trong những năm qua Hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư hai nước đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, Việt Nam hiện đang là đối tác thương mại lớn thứ ba và đứng thứ năm trong số các nhà đầu tư nước ngoài vào Campuchia.

Trong bài viết này tác giả đã đưa ra một số giải pháp nhằm tăng cường quan hệ, hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2016-2020.

## Vài nét về quan hệ Việt Nam - Campuchia

Hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 24/6/1967 - Đây là sự kiện quan trọng, đánh dấu sự ủng hộ có ý nghĩa cao cả của nhân dân Campuchia đối với nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng, thống nhất đất nước và cũng khẳng định sự ủng hộ chân tình của nhân dân Việt Nam đối với cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập xây dựng đất nước phồn vinh trung lập của nhân dân Campuchia.

Thực hiện phương châm "Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài". Trong những năm gần đây, hợp

tác kinh tế giữa hai nước đã và đang phát triển ngày càng mạnh mẽ.

Hai nước thông qua các cơ chế phối hợp thường xuyên, luân phiên của Ủy ban Hỗn hợp về Hợp tác kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật; Hội nghị Xúc tiến Đầu tư, thương mại; Hội nghị Hợp tác và phát triển các tỉnh biên giới hai nước được tổ chức hàng năm đã đóng góp quan trọng vào việc thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác trên mọi lĩnh vực kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật giữa hai nước.

Hợp tác kinh tế hai nước đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Việt Nam hiện đang là đối tác thương mại lớn thứ ba của Campuchia. Kim ngạch thương mại hai chiều tăng bình quân

31,2%/năm trong giai đoạn 2006-2010, và đạt 24,2%/năm giai đoạn 2011-2013. Đây là mức tăng cao nhất trong lịch sử quan hệ thương mại hai nước, năm 2012 đạt hơn 3,2 tỷ USD, năm 2013 đạt 3,5 tỷ USD và năm 2015 đạt 3,37 tỷ USD.

Việt Nam đã đứng thứ năm trong số các nhà đầu tư nước ngoài vào Campuchia. Tính đến tháng 3/2016, Việt Nam đã đầu tư vào Campuchia 182 dự án với tổng vốn đăng ký gần 3 tỷ USD.

Trong lĩnh vực du lịch: Campuchia và Việt Nam được biết đến là những quốc gia có nhiều di sản văn hóa và thiên nhiên hấp dẫn, đặc biệt có nhiều di sản lớn được UNESCO công nhận. Những năm gần đây, hai nước đều là thị trường gửi

\* Phó Vụ trưởng Vụ Kinh tế đối ngoại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hai nước Việt Nam - Campuchia ký Biên bản Cuộc họp lần thứ 6 cấp Bộ trưởng, tổ chức tại Hà Nội, ngày 10/3/2015

Ảnh: Đức Trung

khách hàng đầu của nhau. Năm 2014, Việt Nam đã đón hơn 400.000 lượt khách Campuchia và đã có trên 900.000 lượt khách Việt Nam đến Campuchia. Năm 2015 Campuchia đã đón khoảng 1 triệu khách du lịch Việt Nam và kỳ vọng con số này cao hơn trong năm 2016.

Ngoài ra, quan hệ hợp tác của hai nước trên các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, y tế có những bước phát triển chặt chẽ và vẫn luôn là ưu tiên hàng đầu trong quan hệ giữa hai nước. Hàng năm, Việt Nam và Campuchia vẫn

dành cho nhau trên 100 suất học bổng dài hạn và ngắn hạn cho sinh viên, nghiên cứu sinh, cán bộ của các bộ, ngành và địa phương mỗi nước; Việt Nam vẫn dành cho người dân Campuchia dọc biên giới Việt Nam cũng như các tỉnh, thành phố được hưởng chế độ khám chữa bệnh ưu đãi như đối với người Việt Nam.

**Một số giải pháp nhằm tăng cường mối quan hệ và nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2016-2020**

*Một là, tăng cường vun*

*đắp mối quan hệ hữu nghị, hợp tác truyền thống giữa hai nước; Ổn định an ninh, chính trị, và hợp tác phát triển kinh tế vùng biên.*

*Tăng cường vun đắp mối quan hệ hữu nghị, hợp tác truyền thống giữa hai nước.*

Không ngừng củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác “Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện và bền vững lâu dài” với Campuchia không chỉ là nhiệm vụ chiến lược mang tính quy luật của cách mạng Việt Nam cũng như cách mạng

Campuchia, mà còn có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Tăng cường vun đắp mối quan hệ hữu nghị, hợp tác truyền thống giữa hai nước chính là chủ động phòng ngừa, vô hiệu hóa các nguy cơ từ bên ngoài, đảm bảo giữ vững môi trường hòa bình, ổn định lâu dài để phát triển, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong những năm tới cần:

- Quán triệt sâu sắc các quan điểm, nguyên tắc của Đảng, các thỏa thuận cấp cao giữa hai Đảng và hai Nhà nước, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong quan hệ hợp tác với Campuchia.

- Tăng cường giao lưu các tổ chức xã hội, đoàn thể nhất là các tổ chức đoàn thể thanh, thiếu niên, các địa phương giữa hai nước một cách thiết thực, hiệu quả.

*Ổn định an ninh xã hội, hợp tác phát triển kinh tế vùng biên.*

- Tăng cường và quan hệ hợp tác chặt chẽ hơn nữa trên lĩnh vực an ninh, quốc phòng vì sự ổn định, phát triển của mỗi nước và duy trì mối quan hệ láng giềng tốt đẹp giữa



Lễ ký kết hợp tác năm 2016 giữa tỉnh Đồng Tháp (Việt Nam) và tỉnh Prâyveng (Campuchia), ngày 10/05/2016

Ảnh: TTXVN

hai nước.

- Tiếp tục trao đổi đoàn ở các cấp nhằm tăng cường quan hệ hữu nghị truyền thống giữa nhân dân và quân đội hai nước. Kịp thời trao đổi thông tin, phối hợp tuần tra, kiểm soát biên giới, đấu tranh phòng chống các hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch.

- Xây dựng, phát triển hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia theo Quy hoạch phát triển hệ thống cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia đến năm 2020 đã được phê duyệt.

*Về phát triển thương mại vùng biên:*

- Tiếp tục phối hợp với Campuchia triển khai xây dựng chợ biên giới theo

"Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020" đã được hai bên phê duyệt.

- Tiếp tục phối hợp với Campuchia nghiên cứu lập Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai xây dựng các khu kinh tế cửa khẩu trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020.

- Phối hợp xây dựng Quy chế quản lý chợ biên giới chung giữa Việt Nam và Campuchia.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội khu vực biên giới. Bên

ạnh nguồn vốn của Chính phủ, khuyến khích hợp tác xây dựng những tuyến đường kết nối bằng nguồn vốn các địa phương hai nước.

- Phối hợp tổ chức thường xuyên triển lãm, hội trợ thương mại biên giới mỗi nước. Khuyến khích hoạt động xúc tiến thương mại các địa phương vùng biên.

**Hai là, hoàn thiện hệ thống thể chế và môi trường pháp lý của Việt Nam.**

- Cơ quan chuyên trách Việt Nam tăng cường cung cấp thông tin nhanh chóng và kịp thời về thị trường Campuchia, cơ hội đầu tư và xúc tiến đầu tư, dự báo những biến động về thị trường cũng như những vụ việc gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, thương mại đầu tư giữa hai nước để cơ quan có thẩm quyền có hướng xử lý phù hợp, tạo điều kiện thống nhất, tránh chồng chéo cho các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế tư nhân hoạt động thương mại, đầu tư tại Campuchia.

- Nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống luật pháp trong quan hệ thương mại, đầu tư, tài chính ngân hàng song

phương nhằm xây dựng một hành lang pháp lý thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp Việt Nam và Campuchia.

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ nguồn vốn đầu tư thích đáng đối với doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư, thương mại vào Campuchia. Đặc biệt là một số dự án đầu tư thực hiện mục tiêu quan trọng, có tác động trực tiếp tới phát triển kinh tế của hai nước.

- Có chính sách ưu đãi về thuế thích đáng đối với doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư, thương mại vào Campuchia trong một số lĩnh vực đặc thù như: sản xuất điện nhập khẩu về Việt Nam; cung cấp nguyên liệu sản xuất, chế biến trong nước; khai thác dầu khí và xây dựng đường ống vận chuyển về Việt Nam...

- Xây dựng cơ chế, chính sách mở cửa thông thoáng cho các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá, du lịch liên quốc gia, hợp tác lao động, thủ tục hải quan, thủ tục xuất nhập cảnh và các quy chế về thương mại, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động đầu tư, thương mại vào Campuchia.

- Đàm phán và ký kết các Hiệp định hợp tác song phương giữa hai nước nhằm tạo cơ sở pháp lý bảo đảm an toàn cho các hoạt động đầu tư, thương mại của Việt Nam tại Campuchia; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư, doanh nghiệp xúc tiến đầu tư vào các lĩnh vực tiềm năng hợp tác giữa hai nước.

- Triển khai có hiệu quả Hiệp định khuyến khích, bảo hộ đầu tư giữa hai nước đã được ký kết. Thúc đẩy việc thực hiện các quy định về bảo hộ đầu tư, các quy định về bảo đảm quyền lợi và tài sản của nhà đầu tư, hạn chế thiệt hại trong các trường hợp rủi ro, đặc biệt là các trường hợp rủi ro về an ninh, chính trị, thiên tai.

- Có chính sách khuyến khích đầu tư, sản xuất kinh doanh tại Campuchia đối với các hộ nông dân, tiểu thương các tỉnh khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia.

**Ba là, phát triển hạ tầng kinh tế, xã hội gắn với việc đẩy mạnh hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư giữa hai quốc gia.**

- Tiếp tục chú trọng và coi giao thông là lĩnh vực ưu tiên hàng đầu trong chiến lược phát triển kinh

tế - xã hội của cả hai nước trong những năm tới.

- Quan tâm hợp tác phát triển, kết nối giao thông giữa hai nước, coi đây là khâu then chốt thúc đẩy các lĩnh vực hợp tác song phương thương mại, đầu tư...

- Tích cực phối hợp tham gia các chương trình, sáng kiến hợp tác kinh tế khu vực, như: hợp tác Tiểu vùng Mê Công mở rộng; xây dựng tuyến đường sắt xuyên Á; hợp tác xây dựng Hành lang kinh tế Nam Ninh - Singapore; Tam giác phát triển ba nước Campuchia, Lào, Việt Nam,...

- Chú trọng công tác quản lý, di tu bảo dưỡng các tuyến đường đã có. Tranh thủ nguồn vốn từ nhân và các tổ chức kinh tế vào phát triển cơ sở hạ tầng các tuyến đường thông thương giữa hai nước.

- Khắc phục những sự khác biệt trong môi trường quản lý, cơ chế chính sách điều hành của mỗi nước, sớm thành lập các cơ quan điều phối trong hợp tác đường sông, đường bộ tại hai nước.

- Sớm hoàn thành công tác phân giới cắm mốc biên giới đường bộ Việt Nam - Campuchia làm cơ

sở xây dựng các tuyến đường nối qua biên giới hai nước.

**Bốn là, tăng cường, thúc đẩy hoạt động đầu tư của Việt Nam vào Campuchia trong nhiều lĩnh vực, bằng nhiều hình thức, đặc biệt ưu tiên vào lĩnh vực đầu tư có tiềm năng.**

- Áp dụng linh hoạt các hình thức đầu tư theo quy định Luật đầu tư của Campuchia dưới các hình thức: Đầu tư trực tiếp 100% vốn của doanh nghiệp, nhà đầu tư Việt Nam; Liên doanh giữa doanh nghiệp, nhà đầu tư Việt Nam với các doanh nghiệp, nhà đầu tư Campuchia hoặc nước thứ ba; Mua lại quyền sở hữu dự án của các dự án; Hợp tác liên kết với hiệp hội, tổ chức, cá nhân của Campuchia;

- Liên kết với tổ chức, cá nhân người Việt tại Campuchia;

- Khuyến khích các nhà đầu tư tham gia các hoạt động thương mại, đầu tư vào Campuchia. Ưu tiên các vùng khu vực biên giới, giáp với Tây Nguyên của Việt Nam, các khu vực ven biển...

- Gắn hoạt động đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam với nguồn vốn viện

trợ không hoàn lại của Việt Nam (ODA). Hướng các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận vào những lĩnh vực sử dụng nguồn vốn ODA của Việt Nam mà doanh nghiệp Việt Nam có thế mạnh và có điều kiện. Tạo điều kiện và cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam tham gia đấu thầu, cung cấp nguyên vật liệu, dịch vụ cho các dự án sử dụng ODA của Việt Nam.

- Đồng thời với các hoạt động thúc đẩy thương mại, đầu tư, cần khuyến khích và tăng cường đầu tư vào lĩnh vực viễn thông, tài chính, ngân hàng. Đây là những ngành dịch vụ quan trọng góp phần vào việc thúc đẩy quan hệ và nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư thương mại của Việt Nam vào Campuchia.

- Tăng cường vai trò của các Hiệp hội các nhà đầu tư Việt Nam vào Campuchia (AVIC).

**Năm là, tạo điều kiện cho các tổ chức tài chính, ngân hàng, bảo hiểm của Việt Nam tham gia hoạt động kinh doanh tại Campuchia làm cơ sở hỗ trợ cho các hoạt động**

(Xem tiếp trang 76)

hàng đầu và lâu dài của Việt Nam.

Chủ tịch nước Trần Đại Quang cảm ơn sự quan tâm sâu sắc, tình cảm thân thiết và sự ủng hộ quý báu của Bộ trưởng đối với Việt Nam và sự phát triển quan hệ Việt-Nhật trong thời gian qua, đồng thời, đề nghị hai bên hợp tác chặt chẽ hơn nữa trên các diễn đàn quốc tế và khu vực về những vấn đề hai bên cùng quan tâm, đề nghị Nhật Bản ủng hộ Việt Nam ứng cử thành viên không thường trực

Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020-2021.

Bộ trưởng Ngoại giao Nhật Bản Fumio Kishida đồng tình với những vấn đề về hợp tác giữa hai nước mà Chủ tịch nước đã nêu. Bộ trưởng khẳng định lập trường của Nhật Bản luôn coi trọng quan hệ hợp tác với Việt Nam và ủng hộ mạnh mẽ việc giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế.

Bộ trưởng Fumio Kishida đánh giá cao

những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam đã góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, đồng thời bày tỏ vui mừng và tin tưởng phiên họp Ủy ban Hợp tác Việt Nam - Nhật Bản lần thứ 8 sẽ đạt kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy ngày càng mạnh mẽ những thỏa thuận cấp cao, tăng cường quan hệ đối tác chiến lược sâu rộng giữa hai nước. □

**BBT** (Tổng hợp theo nguồn của TTXVN)

## GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC KINH TẾ...

(Tiếp theo trang 67)

*kinh tế, đầu tư, thương mại phát triển ổn định, lâu dài trên thị trường Campuchia.*

- Các Ngân hàng Thương mại của Việt Nam cần tập trung nâng cao năng lực tài chính và chất lượng phục vụ, khai thác tối đa những lợi thế thị trường trong nước, tạo tiền đề khai thác, đầu tư ra thị trường bên ngoài, trong đó có thị trường Campuchia.

- Các cơ quan chức năng Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các cơ quan

kinh tế, thương mại, ngoại giao của Việt Nam tại Campuchia, cung cấp kịp thời các thông tin về cơ hội đầu tư và hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại vào Campuchia với các doanh nghiệp và ngân hàng, tổ chức tài chính của Việt Nam mong muốn đầu tư vào thị trường Campuchia.

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để mở thêm các chi nhánh ngân hàng Việt Nam tại Campuchia, nâng quy

mô các chi nhánh, ngân hàng thương mại của Việt Nam tại Campuchia để đáp ứng tốt hơn nhu cầu vay vốn của các doanh nghiệp Việt Nam tại Campuchia.

- Tăng cường liên kết giữa các Ngân hàng Thương mại trong Hiệp hội các doanh nghiệp Việt Nam tại Campuchia, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ nhau cùng hoạt động, tránh cạnh tranh không lành mạnh ảnh hưởng đến hình ảnh của Việt Nam trên thị trường Campuchia. □